

Số: **23** /KH-UBND

Hưng Yên, ngày **23** tháng **01** năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chương trình “Nâng cao chất lượng giáo dục mầm non ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp giai đoạn 2025-2035, định hướng đến năm 2045” trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

Thực hiện Quyết định số 2270/QĐ-TTg ngày 14/10/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình “Nâng cao chất lượng giáo dục mầm non ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp giai đoạn 2025-2035, định hướng đến năm 2045”; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình “Nâng cao chất lượng giáo dục mầm non ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp giai đoạn 2025-2035, định hướng đến năm 2045” trên địa bàn tỉnh Hưng Yên (sau đây gọi tắt là Kế hoạch), cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp theo Quyết định số 2270/QĐ-TTg ngày 14/10/2025 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình “Nâng cao chất lượng giáo dục mầm non ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp giai đoạn 2025-2035, định hướng đến năm 2045” (sau đây gọi tắt là Chương trình).

- Góp phần bảo đảm an sinh xã hội, ổn định đời sống công nhân, người lao động, tăng cường sự đồng thuận xã hội và phát triển bền vững đô thị, khu công nghiệp; giải quyết tốt nhu cầu gửi trẻ của công nhân, người lao động, thúc đẩy phát triển nguồn nhân lực và thu hút đầu tư bền vững trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- Các sở, ban, ngành, địa phương, tổ chức chính trị - xã hội và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương xác định rõ vai trò, trách nhiệm của mình đối với Chương trình “Nâng cao chất lượng giáo dục mầm non ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp giai đoạn 2025-2035, định hướng đến năm 2045”; chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Kế hoạch.

- Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân trong tuyên truyền, vận động, giám sát việc triển khai thực hiện Chương trình.

- Việc triển khai kế hoạch phải đảm bảo thiết thực, hiệu quả, đúng lộ trình, không chạy theo thành tích; lấy nhu cầu thực tế của trẻ em, công nhân, người lao động làm trung tâm.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI

1. Đối tượng: Trẻ em mầm non; cán bộ quản lý, giáo viên mầm non và nhân viên; cha mẹ hoặc người giám hộ trẻ em (sau đây gọi chung là cha mẹ trẻ em); các cơ sở giáo dục mầm non; các tổ chức, cá nhân có liên quan.

2. Phạm vi: Triển khai tại địa bàn đô thị theo quy định; địa bàn có khu công nghiệp, khu kinh tế, cụm công nghiệp, nơi có nhiều lao động theo quy định của pháp luật (sau đây gọi là Khu công nghiệp).

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Hỗ trợ nâng cao chất lượng giáo dục mầm non ở địa bàn Khu công nghiệp giúp trẻ em được tiếp cận dịch vụ giáo dục mầm non chất lượng, công bằng và bình đẳng.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2035

2.1. Đối với trẻ em

- Tại địa bàn đô thị: 100% trẻ em trong cơ sở giáo dục mầm non được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục bảo đảm an toàn, đáp ứng yêu cầu theo chương trình giáo dục mầm non phù hợp với điều kiện thực tiễn.

- Tại địa bàn có khu công nghiệp: Phấn đấu 100% trẻ em từ 06 tháng đến 36 tháng tuổi là con công nhân, người lao động có nhu cầu được đến trường, lớp và được tiếp cận dịch vụ giáo dục mầm non chất lượng.

2.2. Đối với cán bộ quản lý, giáo viên mầm non, nhân viên

- Tại địa bàn đô thị: 100% cán bộ quản lý, giáo viên mầm non có trình độ đào tạo đạt chuẩn trở lên; 100% cán bộ quản lý, giáo viên mầm non và nhân viên trong cơ sở giáo dục mầm non được tiếp cận tài liệu trên nền tảng số.

- Tại địa bàn có khu công nghiệp: Phấn đấu 100% cán bộ quản lý, giáo viên mầm non và nhân viên trong cơ sở giáo dục mầm non được bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ hằng năm.

2.3. Đối với các cơ sở giáo dục mầm non

- Tại địa bàn đô thị: Phấn đấu 100% cơ sở giáo dục mầm non xây dựng và triển khai các mô hình giáo dục mầm non phù hợp với đặc thù địa phương; 95% trường học tiếp cận với các mô hình, phương pháp giáo dục mầm non tiên tiến.

- Tại địa bàn có khu công nghiệp: Phấn đấu tăng thêm ít nhất 20% số nhóm trẻ trong cơ sở giáo dục mầm non và tăng thêm ít nhất 10% số trường mầm non công lập có tổ chức nhóm trẻ dưới 24 tháng tuổi; 100% cơ sở giáo dục mầm non độc lập tự thực đạt tiêu chuẩn trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích theo quy định.

2.4. Đối với cha mẹ trẻ em

Phần đầu 100% cha mẹ trẻ em là công nhân, người lao động làm việc ở khu công nghiệp được phổ biến kiến thức, kỹ năng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

3. Định hướng đến năm 2045

- Củng cố và tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục mầm non ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp.

- Phát triển hệ thống giáo dục mầm non hiện đại, đồng bộ, lấy trẻ làm trung tâm; ứng dụng mạnh mẽ chuyển đổi số trong công tác quản lý, chỉ đạo.

- Nhân rộng các mô hình giáo dục mầm non chất lượng, hiệu quả, bảo đảm công bằng, phù hợp với đặc thù địa bàn đô thị, khu công nghiệp trong toàn tỉnh.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách phát triển giáo dục mầm non ở địa bàn khu đô thị, khu công nghiệp

- Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục mầm non đảm bảo thực hiện đầy đủ, đáp ứng yêu cầu quản lý, phát triển giáo dục mầm non theo chủ trương của Đảng, quy hoạch phát triển giáo dục của tỉnh và mục tiêu của Chương trình.

- Thực hiện chính sách đối với giáo dục mầm non ở địa bàn Khu công nghiệp: Chính sách đối với trẻ em là con công nhân, người lao động; chính sách đối với đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ là con công nhân, người lao động, chính sách đối với cơ sở giáo dục mầm non nhận trẻ em từ 06 tháng đến 36 tháng tuổi phù hợp với điều kiện thực tế.

- Khuyến khích đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục, tạo điều kiện thuận lợi để thu hút các nhà đầu tư xây dựng trường mầm non, cơ sở giáo dục mầm non độc lập cho con công nhân, người lao động tại địa bàn đô thị, khu công nghiệp; tạo điều kiện phát triển giáo dục mầm non ngoài công lập.

- Phê duyệt quy hoạch quỹ đất xây dựng các cơ sở giáo dục mầm non, đặc biệt là ở các dự án khu đô thị mới; ưu tiên việc sử dụng hợp lý các trụ sở cơ quan nhà nước dôi dư sau sắp xếp bộ máy hành chính tại địa phương cho giáo dục mầm non.

- Bảo đảm không phát sinh thủ tục hành chính không cần thiết; đồng bộ với các quy hoạch, đề án khác của tỉnh.

2. Đa dạng mô hình giáo dục mầm non phù hợp đặc thù địa bàn đô thị

- Bố trí quỹ đất xây dựng các cơ sở giáo dục mầm non theo quy hoạch đã được phê duyệt, đặc biệt là tại các dự án khu đô thị mới.

- Cung cấp các dịch vụ hỗ trợ giáo dục mầm non không sử dụng ngân sách nhà nước tại các cơ sở giáo dục mầm non công lập theo quy định của pháp luật đáp ứng nhu cầu của cha mẹ trẻ và hỗ trợ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên làm việc ngoài giờ.

- Nghiên cứu áp dụng mô hình hợp tác giữa nhà nước và các đơn vị cung cấp dịch vụ giáo dục mầm non ngoài công lập theo hình thức Hợp đồng kinh doanh - quản lý (O&M) theo quy định của pháp luật về đầu tư theo phương thức đối tác công tư với mức học phí phù hợp với thu nhập của công nhân, người lao động; bảo đảm được kiểm soát chất lượng và quyền lợi của trẻ em.

- Xây dựng, phát triển mô hình cơ sở giáo dục mầm non trong các dự án nhà ở xã hội phù hợp với nhu cầu của công nhân, người lao động.

- Vận dụng có chọn lọc các mô hình giáo dục mầm non tiên tiến thông qua việc học tập, chia sẻ kinh nghiệm về giáo dục mầm non của các nước trong khu vực và thế giới phù hợp với điều kiện địa phương.

3. Nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em từ 06 tháng đến 36 tháng tuổi là con công nhân, người lao động ở địa bàn khu công nghiệp

3.1. Đa dạng hóa hình thức hướng dẫn nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên trong cơ sở giáo dục mầm non

- Xây dựng kế hoạch, tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; tổ chức hội thảo, tọa đàm về nội dung nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe, giáo dục và đảm bảo an toàn cho trẻ em; chú trọng kỹ năng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ từ 06 tháng đến 36 tháng tuổi.

- Phổ biến, hướng dẫn sử dụng bộ tài liệu hướng dẫn nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em 06 tháng đến 36 tháng tuổi theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên các cơ sở giáo dục mầm non.

- Xây dựng mạng lưới đội ngũ cốt cán; điều động đội ngũ cốt cán mầm non tham gia hỗ trợ, tư vấn chuyên môn và ứng dụng chuyển đổi số trong các cơ sở giáo dục mầm non độc lập dân lập, tư thục; tăng cường hoạt động sinh hoạt chuyên môn của các cơ sở giáo dục mầm non theo cụm chuyên môn; gán trách nhiệm của trường mầm non công lập hỗ trợ chuyên môn các cơ sở mầm non độc lập trên cùng địa bàn xã, phường.

- Rà soát, bổ sung chương trình đào tạo giáo viên trong các trường sư phạm; các nội dung bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên về chuyên môn, nghiệp vụ, trong đó chú trọng kỹ năng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ từ 06 tháng đến 36 tháng tuổi và phù hợp với đặc thù giáo dục mầm non

ở địa bàn khu công nghiệp; triển khai các đề tài khoa học nhằm tăng cường năng lực cho giáo viên mầm non.

3.2. Đảm bảo các điều kiện nhận trẻ từ 06 tháng đến 36 tháng tuổi tại cơ sở giáo dục mầm non

- Bố trí đủ định mức giáo viên và đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi đối với nhóm trẻ trong trường mầm non công lập đáp ứng nhu cầu gửi con của công nhân, người lao động.

- Bố trí kinh phí từ ngân sách địa phương hỗ trợ giáo viên mầm non trong cơ sở giáo dục mầm non tư thục ở địa bàn khu công nghiệp được đào tạo trình độ đạt chuẩn theo quy định.

- Huy động nguồn lực từ các Chương trình, Dự án, các nguồn tài trợ không hoàn lại hỗ trợ cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi và các điều kiện bảo đảm chất lượng đối với cơ sở giáo dục mầm non độc lập tư thục.

- Tạo điều kiện cho các cơ sở giáo dục mầm non độc lập tư thục khai thác sử dụng cơ sở vật chất sẵn có của địa phương để tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ em.

- Khuyến khích các doanh nghiệp xây dựng cơ sở giáo dục mầm non hoạt động phi lợi nhuận, gắn với các khu nhà ở tại các khu công nghiệp phục vụ con công nhân, người lao động

3.3. Tuyên truyền, phổ biến kiến thức về dinh dưỡng, chăm sóc sức khỏe, giáo dục trẻ em; kỹ năng làm cha mẹ bằng các hình thức phù hợp với đặc thù của công nhân, người lao động qua các phương tiện thông tin đại chúng, cổng thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị có liên quan,....

4. Huy động nguồn lực xã hội hóa gắn với trách nhiệm doanh nghiệp và đẩy mạnh hợp tác quốc tế

- Huy động sự phối hợp, tham gia từ các chương trình, dự án, các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp hỗ trợ triển khai thực hiện các mô hình giáo dục mầm non phù hợp với địa bàn đô thị, khu công nghiệp.

- Khuyến khích các doanh nghiệp thực hiện tốt trách nhiệm xã hội thông qua các hình thức đầu tư hoặc đóng góp kinh phí để xây dựng cơ sở giáo dục mầm non phục vụ con công nhân, chi trả một phần chi phí gửi trẻ cho người lao động có con trong lứa tuổi mầm non.

- Huy động nguồn lực từ các tổ chức, doanh nghiệp hỗ trợ về tài chính, kỹ thuật để nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ về nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em cho giáo viên, nhân viên tại cơ sở giáo dục mầm non. Việc huy động xã hội hóa thực hiện trên cơ sở tự nguyện, công khai, minh bạch, không tạo áp lực cho doanh nghiệp, người lao động và gia đình người học.

5. Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, giám sát và phối hợp liên ngành

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền trong việc phát triển giáo dục mầm non; đưa mục tiêu phát triển giáo dục mầm non tại địa bàn đô thị, khu công nghiệp vào kế hoạch và chương trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Đẩy mạnh công tác phối hợp liên ngành; xây dựng và ban hành quy chế phối hợp liên ngành giữa các ngành: Giáo dục, Nội vụ, Y tế, Mặt trận Tổ quốc cùng các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của các cơ sở giáo dục mầm non tại địa bàn đô thị, khu công nghiệp.

- Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra việc thực hiện sắp xếp, tổ chức lại cơ sở giáo dục mầm non; kiểm tra trách nhiệm của các chủ đầu tư các dự án khu đô thị mới trong việc dành quỹ đất và xây dựng các cơ sở giáo dục mầm non theo quy hoạch đã được phê duyệt.

- Sử dụng hiệu quả phần mềm về cơ sở dữ liệu giáo dục mầm non ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp; hướng dẫn các cơ sở giáo dục mầm non độc lập dân lập, tự thực tự rà soát, kiểm tra các tiêu chuẩn về an toàn và thường xuyên cập nhật thông tin, tình hình hoạt động của cơ sở lên phần mềm.

6. Đẩy mạnh công tác truyền thông

- Tuyên truyền, phổ biến về mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Chương trình nhằm nâng cao trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương, cha mẹ trẻ em, cán bộ quản lý, giáo viên và cộng đồng trong việc đầu tư, chăm lo, phát triển giáo dục mầm non tại địa bàn đô thị, khu công nghiệp.

- Xây dựng các chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền về Chương trình nâng cao chất lượng giáo dục mầm non tại địa bàn đô thị, khu công nghiệp; tuyên truyền, phổ biến kiến thức, kỹ năng nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe, bảo đảm an toàn và phát triển toàn diện đối với trẻ em mầm non trên các phương tiện thông tin đại chúng trên các phương tiện thông tin đại chúng.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí

- Nguồn ngân sách nhà nước (bao gồm cả chi thường xuyên và chi đầu tư) theo phân cấp ngân sách hiện hành.

- Nguồn kinh phí lồng ghép từ các nguồn vốn trong các chương trình, đề án, dự án, kế hoạch có liên quan.

- Nguồn xã hội hóa và các nguồn kinh phí tài trợ từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước và nguồn kinh phí hợp pháp theo quy định của pháp luật.

2. Việc lập và triển khai thực hiện kế hoạch tài chính cho các nhiệm vụ của Kế hoạch thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và các quy định hiện hành.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, phường triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Chủ trì rà soát, đánh giá việc thực hiện các chính sách phát triển giáo dục mầm non trên địa bàn tỉnh; phối hợp với Ban quản lý khu kinh tế và các khu công nghiệp tỉnh, các đơn vị liên quan rà soát, xác định nơi có nhiều lao động theo quy định tại Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ; tham mưu cấp có thẩm quyền thực hiện chính sách phát triển giáo dục mầm non, kiến nghị với các cấp quản lý các giải pháp cụ thể tháo gỡ vướng mắc trong quá trình thực hiện Kế hoạch.

- Tham mưu các giải pháp tăng cường nguồn lực, huy động xã hội hóa đảm bảo các điều kiện thực hiện Kế hoạch trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp rà soát, cập nhật thông tin quy hoạch mạng lưới trường lớp mầm non để tham mưu mở rộng quy mô trường, lớp phù hợp với tốc độ đô thị hóa và sự hình thành, mở rộng các khu công nghiệp trên địa bàn.

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục mầm non lựa chọn, vận dụng các mô hình giáo dục mầm non phù hợp với địa bàn đô thị, khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan liên quan tham mưu, đề xuất, bổ sung giáo viên các trường mầm non công lập theo quy định hiện hành.

- Tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong các cơ sở mầm non; trong đó đặc biệt quan tâm đến đội ngũ chủ nhóm, lớp (hoặc quản lý chuyên môn) ở các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập tại địa bàn khu công nghiệp. Phổ biến sử dụng tài liệu hướng dẫn kiến thức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non dành cho cha mẹ trẻ em.

- Kiểm tra, giám sát tình hình triển khai các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch; tổ chức đánh giá sơ kết, tổng kết, đề xuất khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu trong thực hiện Kế hoạch; báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

2. Sở Nội vụ

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo kiểm tra việc thực hiện các quy định liên quan đến dịch vụ giáo dục mầm non cho trẻ em là con công nhân tại địa bàn có nhiều lao động quy định lại Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các đơn vị liên quan tham mưu, đề xuất bổ sung giáo viên trong trường mầm non công lập; đề xuất, triển khai thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên, nhân viên trong các cơ sở giáo dục mầm non ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh để đáp ứng nhu cầu gửi con của công nhân, người lao động.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan tăng cường công tác kiểm tra, giám sát công tác tuyển dụng, hợp đồng, sử dụng, đãi ngộ, khen thưởng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp.

3. Sở Y tế

Chỉ đạo hệ thống y tế cơ sở phối hợp với các cơ sở giáo dục mầm non triển khai nội dung chuyên môn về công tác nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe trẻ em; giám sát an toàn vệ sinh thực phẩm tại các bếp ăn bán trú; hướng dẫn thực hiện các quy định về phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm; tập huấn kỹ năng sơ cấp cứu ban đầu, phòng chống tai nạn thương tích.

4. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan căn cứ khả năng cân đối ngân sách địa phương tham mưu báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật đầu tư công và quy định pháp luật hiện hành.

5. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan báo chí của tỉnh, hệ thống thông tin cơ sở tuyên truyền, phổ biến về mục đích, ý nghĩa và sự cần thiết của Chương trình và Kế hoạch, nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, doanh nghiệp, cha mẹ trẻ, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và cộng đồng đối với việc đầu tư, chăm lo phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục mầm non ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp.

6. Sở Xây dựng

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh công khai địa bàn đô thị sau khi thực hiện việc sáp nhập lại đơn vị hành chính.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Ban Quản lý Dự án và các Khu công nghiệp và Ủy ban nhân dân các xã, phường thực hiện các nội dung: Lồng ghép quy định phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục mầm non vào quy hoạch chung, quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị và khu công nghiệp, đảm bảo phân bố hợp lý các cơ sở giáo dục mầm non theo dân cư và mật độ lao động; xác định, bố trí quỹ đất phù hợp cho xây dựng trường, lớp mầm non công lập và ngoài công lập trong các đồ án quy hoạch, dự án phát triển các khu đô thị, khu dân cư, khu công nghiệp mới; bố trí dành quỹ đất xây dựng cơ sở giáo dục mầm non trong kế hoạch sử dụng đất đai của địa phương theo

quy định tại khoản 3 Điều 3 của Nghị định 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai thực hiện Quyết định số 338/QĐ-TTg ngày 03 tháng 4 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án xây dựng nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp.

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện nội dung dành quỹ đất xây dựng trường mầm non của các chủ đầu tư dự án khu đô thị, khu dân cư, khu công nghiệp. Hằng năm, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình quy hoạch, xây dựng và sử dụng quỹ đất đối với các cơ sở giáo dục mầm non trong phạm vi đô thị và khu công nghiệp.

7. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Chủ trì, tham mưu cho UBND tỉnh trong công tác quy hoạch sử dụng đất, phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất các đơn vị hành chính cấp xã, trong đó có chỉ tiêu đất xây dựng cơ sở giáo dục và đào tạo, làm cơ sở để UBND các xã, phường bố trí quỹ đất để xây dựng phát triển trường, lớp mầm non theo quy định.

- Phối hợp với các cơ quan có liên quan trong việc lập và phê duyệt nhiệm vụ, đề án quy hoạch chung xây dựng các công trình dịch vụ, tiện ích công cộng cho công nhân, người lao động làm việc trong khu công nghiệp, trong đó có cơ sở giáo dục mầm non và quy hoạch, xây dựng cơ sở giáo dục mầm non trong các dự án nhà ở xã hội tại địa phương phù hợp, đáp ứng nhu cầu của công nhân, người lao động.

8. Sở Khoa học và Công nghệ

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo thúc đẩy thực hiện chuyển đổi số ngành Giáo dục, đảm bảo an toàn thông tin, nhất là trong công tác quản lý tài liệu, học liệu số, quản lý dữ liệu giáo dục mầm non ở địa bàn khu đô thị, khu công nghiệp và theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch.

9. Ban quản lý khu kinh tế và các khu công nghiệp tỉnh

- Phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Giáo dục và Đào tạo trong việc quy hoạch, bố trí quỹ đất xây dựng cơ sở giáo dục mầm non trong các khu công nghiệp.

- Phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan khuyến khích các doanh nghiệp trong khu công nghiệp thực hiện tốt trách nhiệm xã hội tham gia đóng góp để phát triển giáo dục mầm non phục vụ con công nhân, người lao động và có các chính sách phù hợp để hỗ trợ cho người lao động có con trong lứa tuổi mầm non. Đưa tiêu chí xây dựng trường mầm non vào nội dung xét duyệt, cấp phép đầu tư khu công nghiệp.

- Phối hợp theo dõi, giám sát các hoạt động của cơ sở giáo dục mầm non trong khu công nghiệp, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật.

10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

- Hướng dẫn công đoàn cơ sở tổ chức đối thoại, thương lượng, ký kết thỏa ước lao động tập thể để doanh nghiệp, người sử dụng lao động hỗ trợ công nhân, người lao động kinh phí xây dựng cơ sở giáo dục mầm non, hỗ trợ giáo viên mầm non, hỗ trợ một phần chi phí gửi trẻ mầm non theo quy định.

- Tham gia huy động nguồn lực, kinh phí từ các doanh nghiệp sử dụng lao động, các tổ chức, cá nhân hỗ trợ giáo viên các cơ sở giáo dục mầm non tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp, nơi có nhiều lao động được tham gia đào tạo để đáp ứng trình độ chuẩn theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tiếp tục quan tâm đầu tư xây dựng các cơ sở giáo dục mầm non cho con công nhân trong thiết chế của công đoàn tại các khu công nghiệp, khu kinh tế theo quy định tại Quyết định số 1729/QĐ-TTg ngày 04/11/2020 sửa đổi, bổ sung Quyết định số 655/QĐ-TTg ngày 12/5/2027 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Đầu tư xây dựng các thiết chế của công đoàn tại các khu công nghiệp, khu chế xuất.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động người lao động cho trẻ đến trường mầm non (nhất là trẻ từ 06 tháng đến 36 tháng) để đảm bảo việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ an toàn và chất lượng.

11. Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch của tỉnh về nâng cao chất lượng giáo dục mầm non ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp giai đoạn 2025-2035, định hướng đến năm 2045 phù hợp với điều kiện địa phương.

- Tăng cường công tác quy hoạch, bố trí quỹ đất để xây dựng phát triển trường, lớp mầm non theo quy định; có biện pháp yêu cầu các chủ đầu tư dành quỹ đất xây dựng các cơ sở giáo dục, ưu tiên giáo dục mầm non theo quy hoạch đã được phê duyệt; lập và phê duyệt nhiệm vụ, đồ án quy hoạch chung xây dựng các công trình dịch vụ, tiện ích công cộng cho công nhân, người lao động làm việc trong khu công nghiệp, trong đó có cơ sở giáo dục mầm non.

- Lựa chọn triển khai các mô hình giáo dục mầm non phù hợp với đặc thù địa phương và đáp ứng nhu cầu của công nhân, người lao động.

- Thực hiện nghiêm túc các quy định về chính sách liên quan đến phát triển giáo dục mầm non và có các giải pháp tăng cường nguồn lực, huy động xã hội hóa bảo đảm các điều kiện thực hiện Kế hoạch trên địa bàn.

- Phối hợp rà soát, xác định nơi có nhiều lao động theo quy định tại Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ.

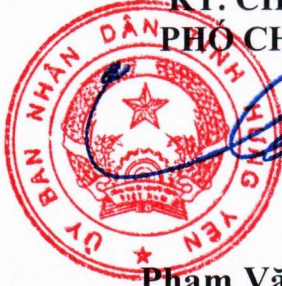
- Hằng năm, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thành lập và hoạt động của các cơ sở giáo dục mầm non, nhất là nhóm trẻ, lớp mẫu giáo, lớp mầm non độc lập tư thục; tổ chức đánh giá sơ kết và tổng kết theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Căn cứ Kế hoạch, các cơ quan, đơn vị, địa phương chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo hiệu quả, lộ trình các nội dung, nhiệm vụ đề ra; định kỳ báo cáo tình hình, kết quả thực hiện (qua Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh) theo quy định./..nh

Nơi nhận:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo (báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- Trường Cao đẳng sư phạm Thái Bình;
- Ủy ban nhân dân xã, phường;
- Báo và PTTT Hưng Yên;
- Lưu: VT, KGVX. *pn*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phạm Văn Nghiêm

Phạm Văn Nghiêm